

Quỹ Bảo tồn Việt Nam

Tổng quan

Một trong những mục tiêu cơ bản của lần tái bản Sách Thông tin này là cung cấp một công cụ hỗ trợ thực hiện Quỹ Bảo tồn Việt Nam (Vietnam Conservation Fund - VCF). Chương này nêu các thông tin tổng quát về VCF và trình bày cách thức sử dụng sách thông tin trong quá trình thực hiện VCF.

Giới thiệu về VCF

Dự án Hỗ trợ Ngành lâm nghiệp là một trong các hoạt động lớn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Bộ NN&PTNT) được thực hiện với nguồn vốn tài trợ của Ngân hàng Thế giới và Chính phủ Vương quốc Hà Lan. Mục tiêu của dự án là quản lý rừng bền vững và bảo tồn đa dạng sinh học đóng góp vào việc bảo vệ môi trường, cải thiện mức sống của người dân sống gần rừng và nâng cao tỷ trọng đóng góp của ngành lâm nghiệp vào nền kinh tế của quốc gia. Dự án bao gồm bốn hợp phần: (i) phát triển thể chế; (ii) phát triển vườn rừng quy mô nhỏ; (iii) bảo tồn các khu rừng đặc dụng; và (iv) quản lý dự án.

Hợp phần Bảo tồn các khu rừng đặc dụng sẽ do Ngân hàng Thế giới/GEF và Chính phủ Vương quốc Hà Lan tài trợ mong muốn (i) xây dựng Quỹ Bảo tồn Việt Nam với vai trò là một cơ chế tài chính mới cung cấp các khoản tài trợ nhỏ để thiết lập hoặc cải thiện công tác quản lý ở 50 khu rừng đặc dụng có tầm quan trọng quốc tế về tính đa dạng sinh học (lựa chọn trên cơ sở so sánh cạnh tranh); và (ii) chuyển giao các hỗ trợ kỹ thuật từ trong và ngoài nước cho Ban quản lý các khu rừng đặc dụng và các cộng đồng địa phương có liên quan để giúp họ lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động ưu tiên về mặt bảo tồn.

Để tiếp cận được nguồn vốn VCF, các Ban quản lý rừng đặc dụng phải đệ trình đề xuất dự án. Các hoạt động được xác định trong các đề xuất đó phải nhằm giải quyết các vấn đề ưu tiên được xác định trong Kế hoạch Quản lý Hoạt động (OMP) hoặc Đánh giá Nhu cầu Bảo tồn (CAN). Sẽ có các công cụ giám sát được áp dụng để đảm bảo nguồn tài trợ sẽ được tập trung vào các hoạt động ưu tiên bảo tồn tại

các vùng có tính đa dạng sinh học có tầm quan trọng quốc tế.

Trách nhiệm quản lý thường xuyên nguồn vốn VCF sẽ do một Ban thư ký được thành lập và đặt tại Cục Kiểm lâm, Bộ NN&PTNT. Ban Thư ký VCF sẽ đảm bảo các khoản tài trợ VCF đã được phê duyệt sẽ được chuyển đến các Ban quản lý rừng đặc dụng đúng thời gian và hiệu quả. Tất cả các đề xuất đệ trình đến VCF sẽ được xem xét bởi Nhóm Tư vấn Kỹ thuật (độc lập) để đảm bảo nguồn vốn được sử dụng tại các khu vực đủ tiêu chuẩn và các hoạt động phù hợp với mục tiêu của VCF. Tại cấp Trung ương, Ban Thư ký VCF sẽ có một Cố vấn Kỹ thuật và sẽ có ba Nhóm Hỗ trợ Kỹ thuật Vùng sẽ giúp đỡ các Ban quản lý rừng đặc dụng xây dựng đủ năng lực để tiếp cận nguồn vốn VCF và sử dụng nó một cách hiệu quả. Một Ban Quản lý sẽ chịu trách nhiệm phê chuẩn chính thức các gói dự án, và Ban Điều hành của Dự án Phát triển Ngành lâm nghiệp sẽ có trách nhiệm giám sát chung việc tổ chức và thực hiện VCF.

Các tiêu chí của VCF

Để đảm bảo sự hỗ trợ của VCF sẽ tập trung vào các vùng cần ưu tiên cao nhất, một bộ tiêu chí lựa chọn đã được xây dựng. Các khu rừng đặc dụng chỉ có thể nhận được tài trợ VCF nếu chúng phù hợp với các tiêu chí A, B và C dưới đây.

Tiêu chí A. Khu vực có tính đa dạng sinh học trên cạn có tầm quan trọng quốc tế

Tiêu chí B. Là một vườn quốc gia hoặc khu bảo tồn thiên nhiên đã được quyết định hoặc đang đề xuất

Tiêu chí C. Các khu phải đang được quản lý một cách phù hợp

Trong các phiếu thông tin của từng khu cũng có một bảng trình bày các tiêu chí VCF mà khu đó đáp ứng. Ngoài ra, một bảng ma trận các khu ứng với các tiêu chí VCF được trình bày trong Bảng 6.

Trong các trường hợp sau, các khu rừng đặc dụng đáp ứng các tiêu chí A, B và C sẽ không phù hợp để nhận hỗ trợ từ VCF:

- Các khu rừng đặc dụng nơi có các công trình xây dựng hạ tầng lớn đang được lên kế hoạch,

đang thực hiện hoặc đã hoàn thành, hoặc những nơi có các hoạt động phát triển không phù hợp với các mục tiêu bảo tồn của VCF hoặc của hệ thống rừng đặc dụng;

- Các khu rừng đặc dụng vào thời điểm đệ trình dự án lên VCF đang có các dự án hỗ trợ quốc tế lớn cho công tác quản lý bảo tồn.
- Các khu rừng đặc dụng đã được nhận nhiều tài trợ từ nguồn vốn ngân sách hoặc vốn ODA, và những khu vực OMP và bảng phân tích kinh phí không phù hợp để tập trung vào các hoạt động ưu tiên bảo tồn.

Nhằm giúp việc áp dụng các tiêu chí trên một cách dễ dàng hơn, mỗi phiếu thông tin sẽ tóm lược các dự án bảo tồn chính đang được thực hiện hoặc đã lên kế hoạch của các khu, cũng như tóm tắt các vấn đề bảo tồn đối với từng khu, trong đó đặc biệt chú ý đến các dự án cơ sở hạ tầng hoặc các phát triển khác không phù hợp với mục tiêu bảo tồn của khu vực.

Nguồn vốn VCF chỉ có thể sử dụng để hỗ trợ các hoạt động ưu tiên bảo tồn cao. Các hoạt động ưu tiên bảo tồn cần VCF hỗ trợ được xác định trong các tài liệu OMP và CAN. Các hoạt động sẽ chỉ đủ tiêu chuẩn để VCF tài trợ nếu đáp ứng các tiêu chí I và II bên dưới. Trong các tiêu chí về hoạt động, sẽ có ưu tiên hơn cho các hoạt động đáp ứng thêm một hoặc vài điểm trong tiêu chí III.

Tiêu chí I. Hoạt động giải quyết các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Tiêu chí II. Các hoạt động không bị liệt kê trong danh lục các tác động bất lợi

Tiêu chí III. Các hoạt động phù hợp với mục tiêu của VCF

Các phiếu thông tin cũng tóm lược các hoạt động cần ưu tiên tài trợ của VCF được xác định trong các tài liệu OMP hoặc CNA đã được xây dựng của từng khu.

Sự phù hợp với các tiêu chí được trình bày chi tiết hơn trong cẩm nang thực hiện VCF (FSDP in prep.). Theo định kỳ, Ban Thư ký VCF sẽ xem xét mức độ phù hợp với các tiêu chí của các khu và hoạt động. Do vậy, các tiêu chí trình bày ở đây có thể sẽ có những thay đổi so với các tiêu chí VCF sẽ sử dụng trong từng thời kỳ. Thông tin và các tài liệu chi tiết

hơn về VCF sẽ dần dần được đăng tải đầy đủ trên các website của BirdLife International in Indochina:

[www.birdlifevietnam.com]

và Cục Kiểm lâm:

[www.kiemlam.org.vn].

Thể hiện tiêu chí xã hội

Các Ban quản lý rừng đặc dụng trước khi đề xuất hỗ trợ từ VCF cần phải xây dựng được OMP hoặc CAN cho khu của mình. Việc xây dựng OMP và CAN có sự tham gia của các cộng đồng địa phương là một trong các phương pháp chuẩn cần được thực hiện, và đây cũng là điều kiện tiên quyết để có thể nhận hỗ trợ từ VCF. Điều này cũng phù hợp với quan điểm mà hầu hết các nhà quản lý rừng đặc dụng nêu ra là rất cần tăng cường sự tham gia của các cộng đồng địa phương vào công tác bảo tồn và cần tìm ra những cách thức để làm được điều này trên thực tế một cách hiệu quả.

Với mục đích này, báo cáo thể hiện các tiêu chí xã hội đệ trình cùng với đề xuất dự án lên VCF cần phải trình bày được các tiêu chí A, B và C trong Bảng 8. Hơn nữa, Ban quản lý các khu rừng đặc dụng nhận được hỗ trợ từ VCF tốt nhất nên hoạt động theo định hướng để đạt được tiêu chí D. Mỗi phiếu thông tin về từng khu cũng có một bảng trình bày các tiêu chí xã hội thể hiện ở khu vực đó.

Tiêu chí A. Chủ tịch UBND của tất cả các xã ở vùng đệm và vùng lõi của khu rừng đặc dụng phải tham gia tư vấn.

Tiêu chí B. Người dân sống ở vùng đệm và vùng lõi, cũng như người dân của các xã có diện tích vùng đệm và vùng lõi tham gia tư vấn trong quá trình xây dựng CNA/OMP.

Tiêu chí C. Bản dự thảo CNA/OMP được chuyển ngược lại lấy ý kiến đóng góp của các cộng đồng địa phương, ý kiến đóng góp của họ được đưa vào bản thảo cuối cùng.

Tiêu chí D. Nếu các hoạt động được đề xuất sẽ hạn chế quyền tiếp cận của người dân đến các nguồn tài nguyên có ý nghĩa văn hóa hoặc là nguồn sống tối thiểu của họ, Ban quản lý các khu rừng đặc dụng đã đàm phán và đạt được thỏa thuận với các cộng đồng địa phương về các mức độ sử dụng tại chỗ có thể chấp nhận được đối với một số loại tài nguyên nhất định.

Tài liệu tham khảo

Baltzer, M. C., Nguyen Thi Dao and Shore, R. G. eds. (2001) Towards a vision for biodiversity conservation in the Forests of the Lower Mekong Ecoregion Complex. Hanoi: WWF Indochina Programme.

Tordoff, A. W. ed. (2002) Directory of important bird areas in Vietnam: key sites for conservation. Hanoi: BirdLife International in Indochina and the Institute of Ecology and Biological Resources.

Báo cáo của Đoàn tư vấn xây dựng Quỹ Bảo tồn Việt Nam (2002).

Bảng 6: So sánh sự phù hợp của các khu rừng đặc dụng với các tiêu chí VCF

Tên khu	Tiêu chí			Tiêu chí nhỏ							Lý do không phù hợp (nếu có)
	A	B	C	Ai	Aii	Bi	Bii	Biii	Ci	Cii	
Các khu đáp ứng tiêu chí A, B và C											
Ba Bể	X	X	X	x		x	x	x	x		Đang thực hiện dự án UNDP/GEF
Bà Nà-Núi Chúa	X	X	X	x		x	x	x	x		
Sân chim Bạc Liêu	X	X	X		x	x	x	x	x		
Bắc Mê	X	X	X	x		x	x	x	x		
Bạch Mã	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Phụ thuộc rà soát kế hoạch đầu tư
Bến En	X	X	X	x		x	x	x	x		Phụ thuộc rà soát kế hoạch đầu tư
Bi Đúp-Núi Bà	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Bình Châu-Phước Bửu	X	X	X	x		x	x	x	x		
Bù Gia Mập	X	X	X	x		x	x	x	x		
Cát Bà	X	X	X	x		x	x	x	x		Phụ thuộc rà soát kế hoạch đầu tư
Cát Tiên	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Phụ thuộc rà soát kế hoạch đầu tư
Chư Mom Ray	X	X	X	x		x	x	x	x		Đang thực hiện dự án World Bank
Chư Yang Sin	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Dự án World Bank/GEF đã phê chuẩn
Cúc Phương	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Phụ thuộc rà soát kế hoạch đầu tư
Đắk Rông	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Du Già	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Ea Sô	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Hoàng Liên	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Đang thực hiện Dự án EU
Kẻ Gỗ	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Kon Cha Rang	X	X	X	x	x	x	x	x		x	
Kon Ka Kinh	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Krông Trai	X	X	X	x		x	x	x	x		Có công trình hạ tầng quy mô lớn
Lò Gò Xa Mát	X	X	X		x	x	x	x	x		
Mũi Cà Mau	X	X	X		x	x	x	x	x		
Na Hang	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Đang thực hiện dự án UNDP/GEF; có công trình hạ tầng quy mô lớn
Ngọc Linh (Kon Tum)	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Núi Chúa	X	X	X	x		x	x	x	x		
Núi Ông	X	X	X	x		x	x	x	x		
Phong Điền	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Phong Nha - Kẻ Bàng	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Phong Quang	X	X	X	x		x	x	x	x		
Phú Quốc	X	X	X	x		x	x	x	x		
Phước Bình	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Pù Hu	X	X	X	x		x	x	x	x		
Pù Huống	X	X	X	x		x	x	x	x		
Pù Luông	X	X	X	x		x	x	x	x		Đang thực hiện dự án World Bank/GEF
Pù Mát	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Đang thực hiện Dự án EU
Sông Thanh	X	X	X	x	x	x	x	x	x		

Tên khu	Tiêu chí			Tiêu chí nhỏ							Lý do không phù hợp (nếu có)
	A	B	C	Ai	Aii	Bi	Bii	Biii	Ci	Cii	
Tà Kóu	X	X	X	x		x	x	x	x		
Tà Sùa	X	X	X	x		x	x	x	x		
Tam Đảo	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Đang thực hiện dự án GTZ; phụ thuộc vào rà soát kế hoạch đầu tư
Tây Côn Lĩnh	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Tiền Hải	X	X	X		x	x	x	x	x		
Tràm Chim	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
U Minh Thượng	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Vân Long	X	X	X	x		x	x	x	x		
Vĩnh Cửu	X	X	X	x		x	x	x	x		
Vồ Dơi	X	X	X	x		x	x	x	x		
Vũ Quang	X	X	X	x	x	x	x	x	x		
Xuân Liên	X	X	X	x		x	x	x	x		
Xuân Nha	X	X	X	x		x	x	x	x		
Xuân Thủy	X	X	X		x	x	x	x	x		
Yok Đôn	X	X	X	x	x	x	x	x	x		Đang thực hiện dự án UNDP/GEF; phụ thuộc vào rà soát kế hoạch đầu tư
Khu đáp ứng tiêu chí A và B nhưng không đáp ứng C (có khả năng sẽ phù hợp)											
A Vương	X	X		x		x	x	x			
A Yun Pa	X	X			x	x	x	x			
An Toàn	X	X		x		x	x	x			
Bát Đại Sơn	X	X		x		x	x	x			
Chạm Chu	X	X		x		x	x	x			
Chư Hoa	X	X		x		x	x	x			
Chư Prông	X	X		x	x	x	x	x			
Đèo Ngoạn Mục	X	X		x		x	x	x			
Đồng Phúc	X	X		x		x	x	x			
Hoàng Liên Sơn-Lai Châu	X	X		x	x	x	x	x			
Hoàng Liên Sơn -Vân Bản	X	X		x	x	x	x	x			
Hòn Bà	X	X		x		x	x	x			
Kalon Sông Mao	X	X		x		x	x	x			
Khe Nét	X	X		x	x	x	x	x			
Kiên Lương	X	X		x	x	x	x	x			
Kim Hỷ	X	X		x		x	x	x			
Láng Sen	X	X		x	x	x	x	x			
Mù Cang Chải	X	X		x	x	x	x	x			
Mường Sài	X	X		x		x	x	x			
Nam Xuân Lạc	X	X		x	x	x	x	x			
Nghĩa Hưng	X	X			x	x	x	x			
Ngọc Linh (Quảng Nam)	X	X		x	x	x	x	x			
Ngọc Sơn	X	X		x		x	x	x			
Núi Đại Bình	X	X		x		x	x	x			
Núi Giăng Mần	X	X		x		x	x	x			
Núi Pía Oắc	X	X		x		x	x	x			
Pù Hoạt	X	X		x		x	x	x			
Quế Sơn	X	X		x		x	x	x			
Sao La	X	X		x		x	x	x			
Tây Nam Lâm Đồng	X	X		x		x	x	x			Có công trình hạ tầng quy mô lớn
Tam Tạo	X	X		x		x	x	x			
Tân Phú	X	X		x		x	x	x			
Thái Thụy	X	X			x	x	x	x			

Tên khu	Tiêu chí			Tiêu chí nhỏ							Lý do không phù hợp (nếu có)
	A	B	C	Ai	Aii	Bi	Bii	Biii	Ci	Cii	
Thang Hen	X	X		x		x	x	x			
Tiên Lãng	X	X			x	x	x	x			
Tiên Phước	X	X		x		x	x	x			
Trùng Khánh	X	X		x		x	x	x			
Các khu không đáp ứng tiêu chí A và B (không có khả năng phù hợp)											
Ài Chi Lăng						x		x			
An toàn khu Định Hóa			X			x		x	x		
Ba Vì		X	X			x	x	x	x		Phụ thuộc rà soát kế hoạch đầu tư
Bắc Hải Vân	X		X	x		x		x		x	
Bắc Plêi Ku		X				x	x	x			
Bãi Cháy						x		x			
Bãi Tử Long		X	X			x	x	x	x		
Bán đảo Sơn Trà		X	X			x	x	x	x		
Bảo Thắng		X				x	x	x			
Bình Chánh			X			x		x	x		
Các đảo hồ Thác Bà						x		x			
Các đảo Vịnh Hạ Long						x		x			
Cao Muôn						x		x			
Sân chim Chà Lã		X	X			x	x	x	x		
Chàng Riệc						x		x			
Bát Đại Sơn						x		x			
Côn Đảo		X	X			x	x	x	x		Dự án UNDP/GEF đã phê chuẩn
Côn Sơn - Kiếp Bạc			X			x		x	x		
Côpia		X	X			x	x	x	x		
Củ Chi			X			x		x	x		
Bù Gia Mập		X	X			x	x	x		x	
Đắk Măng		X				x	x	x			
Sân chim Đầm Dơi		X				x	x	x		x	
Đảo Hồ Sông Đà						x		x			
Đền Bà Triệu						x		x		x	
Đền Hùng			X			x		x	x		
Đèo Cả Hòn Nưa	X		X	x		x		x	x		
Đồ Sơn			X			x		x	x		
Đồng Tháp Mười		X	X			x	x	x	x		
Dung Quất			X			x		x	x		
Dương Minh Châu			X			x		x	x		
Earal		X	X			x	x	x	x		
Ghềnh Ráng						x		x			
Hàm Rồng			X			x		x	x		
Hồ Cẩm Sơn						x		x			
Hồ Lắc	X		X	x		x		x	x		
Hồ Núi Cốc						x		x			
Hoa Lư	X		X	x		x		x	x		
Hòn Chông			X			x		x	x		
Hòn Khoai			X			x		x	x		
Hòn Mê		X				x	x	x			
Hương Sơn			X			x		x	x		
Hữu Liên		X	X			x	x	x	x		
Khánh Giang		X				x	x	x			
Khe Ve-Minh Hóa		X				x	x	x			
Kim Bình			X			x		x	x		

Tên khu	Tiêu chí			Tiêu chí nhỏ							Lý do không phù hợp (nếu có)
	A	B	C	Ai	Aii	Bi	Bii	Biii	Ci	Cii	
Kỳ Thượng		X	X			x	x	x	x		
Lam Ca		X	X			x	x	x	x		
Lam Sơn			X			x		x	x		
Lâm Viên	X		X	x		x		x	x		
Lung Ngọc Hoàng		X	X			x	x	x	x		
Mỏ Rẹ-Bắc Sơn		X	X			x	x	x	x		
Mường Nhé		X				x	x	x			
Mường Phăng						x		x			
Mỹ Bằng						x		x			
Nam Ca		X	X			x	x	x	x		
Nậm Dôn		X				x	x	x			
Nam Hải Vân	X		X	x		x		x	x		
Nam Nung		X	X			x	x	x	x		
Ngọc Trạo						x		x			
Ngũ Hành Sơn						x		x			
Núi Bà		X	X			x	x	x	x		
Núi Bà Đen			X			x		x	x		
Núi Bà Rá						x		x		x	
Núi Cẩm		X	X			x	x	x	x		
Núi Chung						x		x			
Núi Sam			X			x		x	x		
Núi Thành						x		x			
Pà Cò-Hang Kia		X	X			x	x	x	x		
Pắc Bó	X		X	x		x		x	x		
Phu Canh		X	X			x	x	x	x		
Phú Ninh		X				x	x	x			
Phước Sơn		X				x	x	x			
Rú Lịnh						x		x			
Rừng Thông Đông Sơn						x		x			
Sâm Sơn			X			x		x	x		
Sốp Cộp		X	X			x	x	x	x		
Tà Đùng		X	X			x	x	x	x		
Tam Quy		X				x	x	x			
Tân Trào			X			x		x	x		
Tây Nam Huế						x		x			
Tây Yên Tử		X	X			x	x	x	x		
Thần Xa-Phượng Hoàng		X	X			x	x	x	x		
Thanh Phú		X	X			x	x	x	x		
Thượng Tiến		X	X			x	x	x	x		
Trà Sư		X				x	x	x			
Tráp Ksor		X	X			x	x	x	x		
Vực Mẫu						x		x			
Vườn Cam Nguyễn Huệ						x		x			
Xuân Mai		X				x	x	x			
Xuân Sơn		X	X			x	x	x	x		
Yên Thế			X			x		x	x		
Yên Tử		X	X			x	x	x	x		

Bảng 7: Tiêu chí VCF về vùng phù hợp (tính đến 01/01/2004)

Tiêu chí	Tiêu chí Chi tiết
A. Khu vực có tính đa dạng sinh học trên cạn có tầm quan trọng quốc tế	Ai - Các khu Cảnh quan Ưu tiên (Baltzer <i>et al.</i> 2001) phù hợp với tiêu chí này, trừ khi nó được xác định là không có tầm quan trọng quốc tế trong các phân tích tiếp theo sau đó. Aii - Các khu được xác định là Vùng Chim Quan trọng (Tordoff, 2002) phù hợp với tiêu chí này.
B. Là một vườn quốc gia hoặc khu bảo tồn thiên nhiên đã được quyết định hoặc đang đề xuất	Bi - Chỉ các khu rừng đặc dụng đã có quyết định hoặc các khu đang được UBND các tỉnh đệ trình Bộ NN&PTNT mới đáp ứng tiêu chí. Bii - Chỉ có các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên như trong Quyết định 08/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng ngày 11/01/2001 là phù hợp; các khu văn hóa-lịch sử không phù hợp. Biii - Các khu rừng đặc dụng trực thuộc tỉnh đều phù hợp với VCF; các khu rừng đặc dụng trực thuộc trung ương (Bộ NNPTNT) chỉ phù hợp nếu kế hoạch đầu tư và OMP thể hiện sự ủng hộ cao của Nhà nước đối với các hoạt động bảo tồn
C. Các khu phải đang được quản lý một cách phù hợp	Ci - Các khu rừng đặc dụng đang có Ban quản lý là phù hợp. Cii - Các khu rừng đặc dụng được nêu trong các kế hoạch và chiến lược lâm nghiệp của Nhà nước hiện đang thuộc sự quản lý của các Hạt kiểm lâm với sự hỗ trợ hành chính của các Chi cục kiểm lâm là phù hợp; các khu rừng đang trực thuộc sự quản lý của các Ban quản lý rừng phòng hộ và các lâm trường đều không phù hợp với VCF.